TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** TỈNH ĐẮKLẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 06 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Hợi.

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Hương; ông Nguyễn Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: bà Võ Linh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà**: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Tấn K, sinh năm 1986, tại huyện T, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn 04, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Danh S và bà Thái Thị V; Tiền án, tiền sự: không. Vợ: Nguyễn Như T; Bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 2008 và con nhỏ sinh năm 2018. Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Đoàn Văn C, sinh năm 1987 (đã chết).

Đại diện theo ủy quyền cho gia đình bị hại: Ông Đoàn Văn C1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Nguyễn Đình G, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn E1, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Tấn K đã học và được cấp giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 22 giờ ngày 27/3/2022 Kiên điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát UN-6041 chở mía từ huyện M đến nhập tại nhà máy đường N, tỉnh Khánh Hòa. Đến 11 giờ ngày 28/3/2022, sau khi nhập mía xong Kiên điều khiển xe đi theo quốc lộ 26 quay về huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 18 giờ cùng ngày khi đến Km 73, quốc lộ 26 thuộc thôn E1, xã K, huyện M thì gặp một xe ô tô chạy ngược chiều bật đèn pha chiếu sáng, làm hạn chế tầm nhìn, lúc này phía trước xe của Kiên có xe ba gác biển kiểm soát 63H5-5266 do ông Đoàn Văn C điều khiển cùng chiều, xe ô tô của Kiên đã đâm vào phần đuôi sau xe ba gác. Hậu quả ông Đoàn Văn C tử vong.

* Khám nghiệm hiện trường và kết quả thực nghiệm điều tra thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường tương đối thẳng, mặt đường thảm bê tông nhựa rộng 6m, giữa đường có vạch kẻ sơn không liền nét để phân chia làn đường mỗi bên rộng 3m. Chọn mép đường bên phải và cột mốc H10/72, theo hướng quốc lộ 26 Đắk Lắk đi Khánh Hòa làm chuẩn, các dấu vết hiện trường thể hiện:

- Vết cày đất (1) trên lề đường đất bên phải có kích thước 3,20 x 0,1m; Đầu vết cày cách mép đường 7,20m, cách mép chuẩn 36,6m, cuối vết cày cách mép đường 8,20m;

- Dấu vùng mảnh vỡ nhựa (2) , trên lề đường bên phải có vùng mảnh vỡ nhựa kích thước 0,60 x 0,7m. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn 6,70m, cách đầu vết cày (1) là 2,75m;

- Dấu vết vùng vỡ kính và nhựa (3) có kích thước 11,50 x 3m, tâm mảnh vỡ cách (2) 7,05m, cách mép đường chuẩn 4,05m;

- Dấu vết vùng chất đỏ (máu) nằm bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk có kích thước 0,50 x 0,60m, tâm vùng chất lỏng cách tâm (3) 1,50m, cách mép đường chuẩn 5,80;

- Cột mốc bảng hiệu Km 73 Quốc lộ 26(5) bị đổ ngã khỏi vị trí ban đầu 6,80m;

- Xe mô tô 3 bánh BKS 63 H5-5266 (5) sau tai nạn nằm lật ngữa trên nền đất bên phải;

- Nạn nhân ông Đoàn Văn C sau tai nạn nằm trên phần đường nhựa theo hướng xe chạy.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải và mặt bên trái bửng thùng xe ba gác, chiếu tương ứng trên mặt đường được ký hiệu là (A). A nằm trên phần đường bên phải theo hướng Khánh Hòa đi Đắk Lắk. Từ A đến mép chuẩn 31,80m, cách mép đường chuẩn 2,25m, cách đầu vết cày 5,25m.

Khám nghiệm phương tiện thể hiện:

- Xe ô tô tải phía trước có vết móp, biến dạng; đèn chiếu sáng trước bên phải bị vỡ; đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ hoàn toàn; két nước bị đẩy lùi về sau so với

vị trí ban đầu 0,10m; phía trước bậc lên xuống bị gãy; Sau tai nạn xe ngã nghiêng bên phải mặt đường; đuôi xe quay về hướng Đông nam.

- Xe ba gác đèn chiếu sáng phía trước, đồng hồ báo tốc độ bị vỡ; binh chứa nhiên liệu và ghế ngồi lái bị đẩy lùi từ trước ra sau cách vị trí ban đầu 0,70m; góc bên trái phía trước thùng xe bị móp méo; thành thùng xe bên phải bị bung ra cách vị trí ban đầu 0,20m; thành thùng xe phía trên bị gãy rời khỏi xe.

Kết luận giám định pháp y số 345/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Đoàn Văn C là do đa chấn thương dẫn đến sốc chấn thương, suy tuần hoàn, suy hô hấp không hồi phục.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện M kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ba gác là 3.410.000đồng.

Về vật chứng tạm giữ:

- Xe ô tô tải biển kiểm soát UN-6041;
- Xe mô tô ba gác BKS 63 H5-5266;
- Giấy phép lái xe hạng C số 660124808661 mang tên Bùi Tấn K;
- Sổ theo dõi đăng kiểm ô tô UN-6041;
- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô UN-6041.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả xe mô tô ba gác cho đại diện gia đình bị hại. Đối với xe ô tô biển số UN-6041 liên quan đến thành phố Viên Chăn, nước Lào. Để có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật, cơ quan điều tra Công an huyện M đã quyết định tách chiếc xe để điều tra xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Bùi Tấn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết quả quá trình xét hỏi tại phiên toà: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Do chủ quan khi gặp xe ngược chiều bật đèn pha chói sáng, làm hạn chế tầm nhìn nhưng bị cáo không giảm tốc độ, dẫn đến tai nạn xảy ra.

Lời khai đại diện hợp pháp của người bị hại ông Đoàn Văn C1 trình bày: Sau tai nạn, bị cáo đã thường xuyên thăm hỏi, xin lỗi, động viên gia đình và bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị cáo có con nhỏ và là lao động chính, nên đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260*; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo.*

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả xe mô tô ba gác BKS 63 H5-5266 cho đại diện gia đình bị hại.

Trả lại cho bị cáo Kiên giấy phép lái xe hạng C số 660124808661 mang tên Bùi Tấn K.

Bị cáo, đại diện của người bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt. Đại diện bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo dưới mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Mặc dù bị cáo đã được học và được cấp giấy phép lái xe, nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông bị cáo đã quá chủ quan, khi gặp xe ngược chiều bật đèn pha chiếu sáng làm hạn chế tầm nhìn nhưng bị cáo không giảm tốc độ, dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả làm ông Đoàn Văn C tử vong.

[3] Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ nêu trên của bị cáo đã gây thiệt hại cho tính mạng của ông Đoàn Văn C, nên đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại Điều 260 BLHS quy định:

"*Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:*

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

[4] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình

sự. Vì vậy, bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông gặp xe ngược chiều bật đèn pha làm hạn chế tầm nhìn thì bị cáo phải hạn chế tốc độ đến tối đa để tránh nguy hiểm cho những người tham gia giao thông khác. Nhưng do ý thức chủ quan, bị cáo không hạn chế tốc độ nên khi xe ngược chiều đi qua thì khoảng cách giữa xe của bị cáo và xe bị hại đã quá gần, vì vậy bị cáo mất khả năng kiểm soát để xử lý tình huống, dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được đại diện của người bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi ở rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội, mà chỉ cần ấn định cho bị cáo một thời gian để tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường 245.000.000đồng cho gia đình người bị hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Việc cơ quan điều tra đã trả xe mô tô ba gác BKS 63 H5-5266 cho chủ sở hữu hợp pháp, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên cần chấp nhận.

Trả lại cho bị cáo Bùi Tấn K giấy phép lái xe hạng C số 660124808661 mang tên Bùi Tấn K.

[6] Về án phí: Bị cáo bị HĐXX buộc tội, nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Tấn K phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Xử phạt: Bùi Tấn K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Tấn K cho ban nhân dân xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã E trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện M đã trả: xe mô tô ba gác BKS 63 H5-5266 cho gia đình bị hại là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Kiên giấy phép lái xe hạng C số 660124808661 mang tên Bùi Tấn K.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng quản lý lý lịch - Sở Tư pháp ĐắkLắk;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Đức Hợi